

DỰ THẢO

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 9 năm 2026

**BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý, PHẢN BIỆN XÃ HỘI
ĐỐI VỚI DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT PHÊ DUYỆT NỘI DUNG ĐƯỢC NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC BẢO ĐẢM KINH PHÍ
HOẶC HỖ TRỢ MỘT PHẦN KINH PHÍ VÀ QUY ĐỊNH MỨC CHI CỤ THỂ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN
SẢN XUẤT GIỐNG CHỦ LỰC QUỐC GIA VÀ GIỐNG KHÁC THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 703/QĐ-TTg
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã tổ chức lấy ý kiến đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết phê duyệt nội dung được ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí hoặc hỗ trợ một phần kinh phí và quy định mức chi cụ thể thực hiện các dự án phát triển sản xuất giống chủ lực quốc gia và giống khác theo Quyết định số 703/QĐ-TTg trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

1. Tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã gửi xin ý kiến là 125. Tổng số ý kiến nhận được là 75/125 trong đó có 66/75 đơn vị có văn bản phản hồi thống nhất và 09/75 đơn vị có ý kiến góp ý. Tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị không có ý kiến phản hồi xem như thống nhất là 51/125.

2. Kết quả cụ thể như sau:

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
CÁC ĐƠN VỊ CÓ Ý KIẾN GÓP Ý (09/74)			
Góp ý chung			
Kỹ thuật trình bày văn bản	Sở Tư pháp tại Công văn số 8056/STP-VB ngày 03/7/2026	- Tại phần căn cứ ban hành văn bản, đề nghị không sử dụng căn cứ là Nghị quyết số 202/2025/QH15 vì không liên quan đến nội dung văn bản. - Tại phần Nơi nhận, đề nghị chỉnh cơ quan	Tiếp thu ý kiến góp ý của Sở Tư pháp Sở Nông nghiệp và Môi trường đã điều chỉnh theo như góp ý.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<i>“Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính – Bộ Tư pháp” thành “Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật – Bộ Tư pháp”</i>	
Cơ sở pháp lý và thẩm quyền ban hành văn bản	Sở Tư pháp tại Công văn số 8056/STP-VB ngày 03/7/2026	Đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường cân nhắc điều chỉnh lại tên gọi Nghị quyết cho phù hợp thẩm quyền được giao của Hội đồng nhân dân Thành phố tại Thông tư số 107/2021/TT-BTC. Đồng thời, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung quy định tại khoản 1 Điều 9 Thông tư số 107/2021/TT-BTC vào Tờ trình để làm rõ thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân Thành phố.	<i>Tiếp thu ý kiến góp ý của Sở Tư pháp</i> Sở Nông nghiệp và Môi trường đã điều chỉnh theo như góp ý.
Về quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật	Sở Tư pháp tại Công văn số 8056/STP-VB ngày 03/7/2026	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung năm 2025), Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, Nghị định số 187/2025/NĐ-CP và Thông tư số 26/2025/TT-BTP để tham mưu, xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố cho phù hợp	<i>Tiếp thu ý kiến góp ý của Sở Tư pháp</i> Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu dự thảo Nghị quyết đảm bảo theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung năm 2025), Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, Nghị định số 187/2025/NĐ-CP và Thông tư số 26/2025/TT-BTP.
	Sở Khoa học và Công nghệ tại Công văn số 5816/SKHCHN-KTPC ngày 17/6/2026	Việc phân tích, đánh giá, cơ sở tham mưu đề xuất hồ sơ xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định nội dung, mức chi được ngân sách nhà	Thống nhất

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		nước bảo đảm kinh phí hoặc hỗ trợ một phần kinh phí để thực hiện các dự án phát triển sản xuất giống chủ lực quốc gia và giống khác theo Quyết định số 703/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh thuộc chức năng quản lý chuyên ngành của Sở Nông nghiệp và Môi trường. Do đó, đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu Quyết định phù hợp với tình hình thực tiễn của Thành phố và quy định của pháp luật.	
Tên gọi Nghị quyết	Sở Tư pháp tại Công văn số 8056/STP-VB ngày 03/7/2026	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc điều chỉnh tên gọi Nghị quyết như sau cho phù hợp thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố được giao tại Thông tư số 107/2021/TT-BTC: Phê duyệt nội dung được ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí hoặc hỗ trợ một phần kinh phí và quy định mức chi cụ thể thực hiện các dự án phát triển sản xuất giống chủ lực quốc gia và giống khác theo Quyết định số 703/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	Tiếp thu ý kiến góp ý của Sở Tư pháp Sở Nông nghiệp và Môi trường đã điều chỉnh theo như góp ý.
Dự thảo hồ sơ	Sở Khoa học và Công nghệ tại Công văn số 5816/SKHCN-KTPC	Tại dự thảo hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường không đề cập đến việc Nghị quyết có quy định liên quan đến	Hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi cho đơn vị góp ý kèm theo Công văn số 17542/SNNMT-TTKN ngày 10/6/2026 đã

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	ngày 17/6/2026	ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; dự thảo hồ sơ không có Bản đánh giá việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đính kèm. Do đó, Sở Khoa học và Công nghệ chưa có cơ sở có ý kiến đối với nội dung này. Trường hợp, Sở Nông nghiệp và Môi trường xác định dự thảo Nghị quyết có quy định nội dung liên quan đến ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường bổ sung Bản đánh giá theo mẫu số 06-Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP gửi về Sở Khoa học và Công nghệ có ý kiến theo quy định	bao gồm Bản đánh giá việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đối với dự thảo.
Dự thảo Tờ trình			
Trang 8	Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tại Công văn số 2366/CCTSKN-NTTS ngày 17/6/2026	Tại trang 8 của dự thảo, nội dung: “Hiện Thành phố Hồ Chí Minh có 02 cơ sở sản xuất giống thủy sản ứng dụng công nghệ cao với diện tích 12 ha; có 06 cơ sở thuần dưỡng giống tôm, lượng giống xuất bán đạt 5.565 triệu con cung ứng 6,62% tổng lượng giống thả nuôi; có 09 cơ sở sản xuất Giống nhuyễn thể chủ yếu là sản xuất nghêu và sò huyết giống, sản xuất 44.000 triệu con giống; có 90 cơ sở, hộ cá thể sản xuất và thuần dưỡng giống thủy sản nước ngọt (31	Tiếp thu ý kiến góp ý của Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư Sở Nông nghiệp và Môi trường đã điều chỉnh theo như góp ý.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		cơ sở sản xuất và thuần dưỡng giống thủy sản 59 hộ cá thể), bao gồm: cá trê, cá lăng, cá khác và tôm càng xanh toàn đực, lượng giống xuất bán là 310 triệu con; cá cảnh giống trên toàn Thành phố đạt 250,5 triệu con trong đó, số lượng cá cảnh xuất khẩu: 13,91 triệu con, giá trị kim ngạch xuất khẩu 15,39 triệu USD; thị trường xuất khẩu: Châu Âu (chiếm 66,7%), Châu Á (chiếm 25,2%), Châu Mỹ (chiếm 4,6%), Trung Đông (chiếm 1,8%), Châu Phi (chiếm 1,7%)” đề nghị sửa thành “Trong 06 tháng đầu năm 2026, Thành phố Hồ Chí Minh có 01 cơ sở sản xuất giống thủy sản ứng dụng công nghệ cao với diện tích 12 ha, 14 cơ sở ương dưỡng sản xuất tôm giống (tôm thẻ chân trắng, tôm sú, tôm càng xanh) với số lượng giống xuất đạt 973,43 triệu con; có 10 cơ sở sản xuất giống nhuyễn thể (hàu, nghêu và sò huyết giống) với số lượng sản xuất khoảng 2.500 triệu con giống; có 2 09 cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống cá biển (cá mú, cá bớp, cá chim vây vàng, cá chẽm,..) và 10 cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống nước ngọt (ếch, cá rô phi, cá lóc, cá chép, cá cảnh,...) với số lượng xuất bán khoảng 64,55 triệu con giống; số lượng cá cảnh sản xuất đạt 130,7 triệu con đạt 100,23% so với cùng kỳ năm 2025 (130,4	

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		triệu con). Tỷ lệ đạt yêu cầu làm cảnh chiếm 50%, đạt 65,35 triệu con. Số lượng cá cảnh xuất khẩu: 7.197.092 con, đạt 95,83% so với cùng kỳ năm 2025 (7.510.000 con). Giá trị kim ngạch xuất khẩu khoảng 2.159.128 USD, đạt 25,04% so với cùng kỳ năm 2025 (8.620.000 USD); thị trường xuất khẩu: Châu Âu (chiếm 66,7%), Châu Á (chiếm 25,2%), Châu Mỹ (chiếm 4,6%), Trung Đông (chiếm 1,8%), Châu Phi (chiếm 1,7%)”.	
Mục I	Sở Tài chính tại Công văn số 16550/STC-HCSN ngày 23/6/2026	Qua rà soát, Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo cơ sở thực tiễn của Thành phố Hồ Chí Minh (trước sáp nhập), chưa báo cáo tình hình ban hành quy định và kinh phí thực hiện tại tỉnh Bình Dương và tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (trước sáp nhập). Đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường bổ sung nội dung này làm cơ sở đánh giá tổng thể chính sách	Tiếp thu ý kiến góp ý của Sở Tài chính Sở Nông nghiệp và Môi trường đã bổ sung vào Tờ trình thể hiện tỉnh Bình Dương và tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu không có ban hành quy định và kinh phí đối với nội dung này.
Tại điểm 3 Mục IV	Sở Tài chính tại Công văn số 16550/STC-HCSN ngày 23/6/2026	... + <i>Chi thù lao giảng viên, trợ giảng; phụ cấp tiền ăn giảng viên, trợ giảng; chi phí đưa, đón, bố trí nơi ở cho giảng viên, trợ giảng; chi thù lao hướng dẫn viên tham quan, thực hành thao tác kỹ thuật: thực hiện theo quy định tại Thông tư số 100/2025/TT-BTC hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công</i>	Tiếp thu ý kiến góp ý của Sở Tài chính Sở Nông nghiệp và Môi trường đã điều chỉnh theo như góp ý.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<i>tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức. Thời gian đào tạo, mức chi trả thù lao cho giảng viên và hướng dẫn viên thực hành thao tác kỹ thuật được phê duyệt trong từng dự án cụ thể.”</i> Ngày 26 tháng 12 năm 2025, Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết số 97/2025/NQ-HĐND quy định về mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường bổ sung quy định nêu trên tại dự thảo.	
Tại điểm 1 Mục VI	Sở Tài chính tại Công văn số 16550/STC-HCSN ngày 23/6/2026	Đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường nghiên cứu nội dung nêu trên, đánh giá, đề xuất đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối ngân sách Thành phố hiện nay; trong đó nêu cụ thể dự kiến kinh phí thực hiện chính sách năm 2026, bổ sung nội dung chi tiết tương ứng với từng chính sách được hỗ trợ, kinh phí thực hiện, nguyên nhân tăng giảm so với dự toán đã bố trí năm 2026 (cụ thể ngân sách cấp Thành phố, ngân sách cấp xã).	<i>Tiếp thu ý kiến góp ý của Sở Tài chính</i> Sở Nông nghiệp và Môi trường sẽ phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát, khảo sát nhu cầu thực tế để xây dựng dự kiến kinh phí thực hiện theo từng nhóm chính sách hỗ trợ, làm rõ cơ cấu nguồn vốn và khả năng cân đối của từng cấp ngân sách. Tuy nhiên, do dự kiến Nghị quyết được trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, ban hành vào cuối năm 2026 nên không còn đủ thời gian để tổ chức khảo sát, tổng hợp đầy đủ nhu cầu thực hiện trong năm 2026 và xây dựng dự toán chi tiết theo từng chính sách hỗ trợ. Đồng thời, Nghị quyết là văn bản quy định khung về nội dung, mức chi, việc bố trí

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			kinh phí thực hiện được xác định trên cơ sở nhu cầu thực tế hằng năm, khả năng cân đối ngân sách và được cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Do đó, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có Công văn số 23655/SNNMT-TTKN ngày 28 tháng 7 năm 2026 gửi các đơn vị, địa phương đề xuất nội dung, kinh phí thực hiện nhiệm vụ phát triển sản xuất giống năm 2027 để làm cơ sở dự kiến nguồn lực thực hiện chính sách.
Về dự kiến nguồn lực thực hiện	Sở Tài chính tại Công văn số 27024/STC-HCSN ngày 17/9/2026	Qua rà soát, Sở Tài chính nhận thấy số liệu dự kiến hỗ trợ từ nguồn kinh phí cấp xã tại dự thảo Tờ trình và Phụ lục đính kèm không trùng khớp (<i>tại Tờ trình nêu dự kiến ngân sách Nhà nước hỗ trợ cấp xã khoảng hơn 800 triệu đồng, trong khi tại Phụ lục là 1.676 triệu đồng</i>). Do đó, đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường rà soát, điều chỉnh thống nhất số liệu tại dự thảo Tờ trình và Phụ lục đính kèm; đồng thời bổ sung tại Phụ lục về số liệu tổng kinh phí tại mỗi cấp ngân sách.	<i>Tiếp thu ý kiến góp ý của Sở Tài chính</i> Sở Nông nghiệp và Môi trường đã rà soát, điều chỉnh thống nhất số liệu tại dự thảo Tờ trình và Phụ lục đính kèm; đồng thời bổ sung tại Phụ lục tổng kinh phí mỗi cấp ngân sách.
	Sở Tài chính tại Công văn số 27024/STC-HCSN ngày 17/9/2026	Bên cạnh đó, tại Phụ lục đính kèm dự thảo Tờ trình, đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường thuyết minh cụ thể chính sách hỗ trợ theo dự thảo Nghị quyết tương ứng với từng	<i>Tiếp thu ý kiến góp ý của Sở Tài chính</i> - Đối với ngân sách cấp Thành phố: Qua rà soát, Sở Nông nghiệp và Môi trường đề xuất dự kiến kinh phí ngân sách hỗ trợ cho

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		nội dung chi hỗ trợ; đồng thời làm rõ về dự kiến kinh phí đối với các đơn vị sau: - Tại ngân sách cấp Thành phố: Đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường rà soát đơn vị dự toán ngân sách theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, thuyết minh cơ sở đề xuất dự kiến kinh phí ngân sách hỗ trợ đối với đơn vị là Phân viện Chăn nuôi và Thú y Nam Bộ. - Tại ngân sách cấp xã: Đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường kiểm tra, rà soát, bổ sung đối với trường hợp đề xuất chi từ nguồn ngân sách phường xã cho HTXNN Vườn Lan Việt, Công ty cổ phần công nghệ sinh học MI.A nhưng chưa có thông tin cụ thể về phường xã và cơ sở pháp lý thực hiện chi hỗ trợ cho các đơn vị này. Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm về dự kiến nguồn lực thực hiện chính sách nêu tại dự thảo Tờ trình và nội dung, số liệu tại Phụ lục đính kèm. Sau khi Nghị quyết được ban hành, trên cơ sở đề xuất của Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan, căn cứ khả năng cân đối ngân sách Thành phố, Sở Tài chính sẽ tổng hợp trình cấp có thẩm quyền bố trí dự toán kinh phí hàng năm để	Phân viện Chăn nuôi và Thú y Nam Bộ là do đây là đơn vị có nghiên cứu, sản xuất giống hoạt động trên địa bàn Thành phố; tuy nhiên, qua rà soát đối tượng áp dụng của Nghị quyết là “<i>Các cơ quan quản lý nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập của Thành phố có chức năng, nhiệm vụ quản lý, nghiên cứu, sản xuất giống cây nông, lâm nghiệp, giống vật nuôi và giống thủy sản</i>”. Như vậy, Phân viện Chăn nuôi và Thú y Nam Bộ không thuộc đối tượng áp dụng của nghị quyết, do đó, Sở Nông nghiệp và Môi trường lược bỏ đề xuất kinh phí hỗ trợ đối với đơn vị này. - Đối với ngân sách cấp xã: việc đề xuất chi từ nguồn ngân sách phường xã cho HTXNN Vườn Lan Việt, Công ty cổ phần công nghệ sinh học MI.A thuộc đối tượng áp dụng của nghị quyết là “<i>Doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ gia đình, cá nhân nghiên cứu, sản xuất giống cây nông, lâm nghiệp, giống vật nuôi và giống thủy sản trên địa bàn Thành phố</i>”. Đồng thời, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã bổ sung cụ thể thông tin phường, xã dự kiến để chi hỗ trợ cho 02 đơn vị này.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		thực hiện chính sách theo phân cấp ngân sách hiện hành.	
Phụ lục	Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn TNHH MTV tại Công văn số 484/TCT-ĐT ngày 22/6/2026	Bổ sung các Dự án: - Đề xuất Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu UBND TPHCM giao Tổng Công ty làm chủ đầu tư khu nông nghiệp ứng dụng CNC quy mô 470ha. - Hỗ trợ Đề tài ứng dụng công nghệ gen (Gen-BLUP) trong chọn giống - Hỗ trợ chuyển đổi số trong chăn nuôi. - Sản xuất heo giống hậu bị. - Sản xuất heo giống nuôi thịt. - Sản xuất gà giống 01 ngày tuổi.	<i>Tiếp thu ý kiến góp ý của Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn TNHH MTV</i> Sở Nông nghiệp và Môi trường đã điều chỉnh theo như góp ý.
	Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao tại Công văn số 1021/NNCNC-KHĐT ngày 23/6/2026	Mục 6 và Mục 7 “Sản xuất một số giống hoa lan, kiến lá hậu cây mô” nội dung bị trùng lặp, đề nghị bỏ mục 7.	<i>Tiếp thu ý kiến góp ý của Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn TNHH MTV</i> Sở Nông nghiệp và Môi trường đã điều chỉnh theo như góp ý.
Dự thảo Nghị quyết			
Quy định về các mức chi cụ thể	Sở Tư pháp tại Công văn số 8056/STP-VB ngày 03/7/2026	Qua nghiên cứu, Sở Tư pháp nhận thấy các mức chi tại dự thảo phù hợp quy định tại Thông tư số 107/2021/TT-BTC; tuy nhiên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tổng hợp ý kiến của các cơ quan,	<i>Tiếp thu ý kiến góp ý của Sở Tư pháp</i> Trong quá trình tham mưu dự thảo, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã lấy ý kiến các đơn vị có liên quan và thống nhất với Sở Tài chính về các mức chi (có văn bản góp ý của

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		đơn vị có liên quan và thống nhất với Sở Tài chính về các mức chi đề xuất tại dự thảo trước khi trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định.	Sở Tài chính).
Cơ sở pháp lý	Ủy ban nhân dân Phường Lái Thiêu tại Công văn số 1365/CV-KTHT&ĐT ngày 25/6/2026	Đề xuất bổ sung thời gian của các văn bản trong phần căn cứ pháp lý. Cụ thể như: <i>Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP <u>ngày 10 tháng 3 năm 2026</u> của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;</i> <i>Căn cứ Quyết định số 703/QĐ-TTg <u>ngày 28 tháng 5 năm 2020</u> của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển nghiên cứu, sản xuất giống phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021 - 2030;</i> <i>Căn cứ Thông tư số 10/2021/TT-BNNPTNT <u>ngày 19 tháng 8 năm 2021</u> của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí sự nghiệp thực hiện hướng dẫn nội dung đầu tư, hỗ trợ đầu tư thực hiện nhiệm vụ "Phát triển sản xuất giống" theo Quyết định số 703/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ; Căn cứ Thông tư số 107/2021/TT-BTC <u>ngày 03 tháng 12 năm 2021</u> của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí sự nghiệp thực hiện</i>	<i>Đề xuất giữ nguyên dự thảo</i> Do phù hợp với quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định về Trình bày căn cứ ban hành văn bản; “d) Đối với nghị định, nghị quyết của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ, nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, thông tư của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, thông tư của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, thông tư của Tổng Kiểm toán nhà nước, thông tư liên tịch thì phía dưới phần căn cứ ban hành văn bản trình bày nội dung: tên cơ quan ban hành văn bản hoặc tên các cơ quan cùng ban hành văn bản, theo sau là cụm từ “ban hành” và tên văn bản, bằng chữ in thường, cỡ chữ 14, kiểu chữ nghiêng, kết thúc là dấu chấm (.). Khi trình bày tên văn bản quy phạm pháp luật trong phần căn cứ phải ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản, tên cơ quan ban hành và tên gọi của văn

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		nhiệm vụ Phát triển sản xuất giống trong Chương trình phát triển nghiên cứu, sản xuất giống phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021 - 2030; Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 <u>ngày 12 tháng 6 năm 2025</u> của Quốc Hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh; Bổ sung: Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;	bản.”.
Phạm vi điều chỉnh	Sở Tư pháp tại Công văn số 8056/STP-VB ngày 03/7/2026	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, điều chỉnh phạm vi điều chỉnh cho thống nhất với tên gọi Nghị quyết.	Tiếp thu ý kiến góp ý của Sở Tư pháp Sở Nông nghiệp và Môi trường đã điều chỉnh theo như góp ý.
Điều 3	Sở Tài chính tại Công văn số 16550/STC-HCSN ngày 23/6/2026	Đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường điều chỉnh nội dung tại khoản 1 Điều 3 dự thảo như sau: “Điều 3. Nguồn kinh phí 1. Nguồn ngân sách Thành phố theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách hiện hành. 2. Nguồn kinh phí của các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện dự án phát triển sản xuất giống theo Quyết định số 703/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.”	Tiếp thu ý kiến góp ý của Sở Tài chính Sở Nông nghiệp và Môi trường đã điều chỉnh theo như góp ý.
Điều 4	Sở Tư pháp tại Công văn số 8056/STP-VB ngày 03/7/2026	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc điều chỉnh tên gọi Điều 4 như sau cho phù hợp: Điều 4. Phê duyệt nội dung được ngân sách Thành phố đảm bảo kinh	Tiếp thu ý kiến góp ý của Sở Tư pháp Sở Nông nghiệp và Môi trường đã điều chỉnh theo như góp ý.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<i>phí, hỗ trợ một phần kinh phí</i>	
	Phòng Khoa học và Công nghệ tại Công văn số 296/KHCN ngày 16/6/2026	Nội dung trình bày tại Khoản 1, Điều 4 có 2 tình huống có thể hiểu về đối tượng của dự án: - Tình huống 1: Các dự án phát triển sản xuất giống trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh do Bộ Nông nghiệp và Môi trường, các Bộ, ngành khác quản lý. Tại điểm 1.1 và 1.2 khoản 1 Điều 5 Thông tư số 107/2021/TT-BTC quy định đối với dự án phát triển sản xuất giống do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Bộ ngành khác quản lý và tổ chức thực hiện. Theo đó, Thông tư đã quy định các dự án này đã được đảm bảo kinh phí từ Trung ương, cụ thể ngân sách Trung ương đảm bảo tối đa 100% kinh phí đối với các nội dung quy định tại điểm a, b, c, d, e, g, h và ngân sách trung ương hỗ trợ một phần chi phí sản xuất giống thực hiện các dự án, mức cụ thể tại điểm a, b, c, d. Quy định này dẫn đến trùng lặp nội dung hỗ trợ, cùng dự án phát triển sản xuất giống vừa được đảm bảo kinh phí/hỗ trợ một phần kinh phí từ nguồn của Trung ương (Theo Thông tư 107/2021/TT-BTC) đồng thời được đảm bảo từ nguồn kinh phí ngân sách thành phố Hồ Chí Minh (Theo dự	Đề xuất giữ nguyên dự thảo Khoản 1 Điều 6 Thông tư số 107/2021/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định: “<i>Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt nội dung được ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí hoặc hỗ trợ một phần kinh phí thực hiện các dự án phát triển giống chủ lực quốc gia và giống khác theo Quyết định số 703/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ tại địa phương, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của địa phương và theo quy định tại Điều 5 Thông tư này.</i>” Theo quy định trên, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh được giao thẩm quyền quyết định nội dung được ngân sách địa phương bảo đảm hoặc hỗ trợ kinh phí đối với các dự án phát triển sản xuất giống triển khai trên địa bàn. Việc dự thảo Nghị quyết dẫn chiếu điểm 1.1 và điểm 1.2 khoản 1 Điều 5 Thông tư số 107/2021/TT-BTC chỉ nhằm xác định nhóm nội dung chỉ được ngân sách địa phương bảo đảm hoặc hỗ trợ, theo đúng phạm vi được Thông tư giao; không đồng nghĩa áp dụng đối với các dự án do Bộ Nông nghiệp và Môi trường hoặc các Bộ, ngành trung ương quản lý và tổ chức thực hiện.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		thảo Nghị quyết)	Đối với các dự án thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường hoặc các Bộ, ngành trung ương, việc quản lý, bố trí và sử dụng kinh phí thực hiện theo quy định của ngân sách trung ương và Thông tư số 107/2021/TT-BTC; dự thảo Nghị quyết này không điều chỉnh, không làm phát sinh thêm cơ chế hỗ trợ từ ngân sách Thành phố đối với các dự án đó. Đồng thời, Dự thảo Nghị quyết là văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, chỉ điều chỉnh việc bảo đảm kinh phí, hỗ trợ kinh phí từ ngân sách Thành phố đối với các dự án phát triển sản xuất giống triển khai trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Nội dung này đã được xác định thống nhất từ tên Nghị quyết, Điều 1 về phạm vi điều chỉnh, Điều 2 về đối tượng áp dụng và Điều 3 về nguồn kinh phí. Việc dự thảo Nghị quyết dẫn chiếu điểm 1.1 và điểm 1.2 khoản 1 Điều 5 Thông tư số 107/2021/TT-BTC chỉ nhằm xác định các nội dung được ngân sách địa phương bảo đảm hoặc hỗ trợ theo đúng thẩm quyền được giao tại khoản 1 Điều 6 Thông tư số 107/2021/TT-BTC; không làm thay đổi phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của Nghị quyết và không đồng nghĩa áp dụng đối

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			với các dự án do Bộ Nông nghiệp và Môi trường hoặc các Bộ, ngành trung ương quản lý, tổ chức thực hiện.
	Phòng Khoa học và Công nghệ tại Công văn số 296/KHCN ngày 16/6/2026	- Tình huống 2: Các dự án phát triển sản xuất giống chủ lực quốc gia và giống khác trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh theo mục tiêu của Quyết định 703/QĐ-TTg và áp dụng đối với các dự án do các cơ quan, đơn vị, tổ chức trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh quản lý. Nếu hiểu đối tượng của Nghị quyết thuộc các dự án này, Phòng Khoa học và Công nghệ đề nghị đơn vị chủ trì, xem xét điều chỉnh các nội dung dự thảo như sau: 1. Về phạm vi điều chỉnh, đề nghị xem xét điều chỉnh “Nghị quyết này quy định nội dung, mức chi được ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí hoặc hỗ trợ một phần kinh phí thực hiện các dự án phát triển sản xuất giống chủ lực quốc gia và giống khác theo Quyết định số 703/QĐ-TTg trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.”, đề nghị điều chỉnh thành “Nghị quyết này quy định nội dung được ngân sách thành phố Hồ Chí Minh bảo đảm kinh phí hoặc hỗ trợ một phần kinh phí thực hiện các dự án phát triển sản xuất giống chủ lực quốc gia và giống khác theo Quyết định 703/QĐ-TTg của	Đề xuất giữ nguyên dự thảo Điều 1 của dự thảo Nghị quyết quy định về phạm vi điều chỉnh đã được xây dựng phù hợp với khoản 1 Điều 6 Thông tư số 107/2021/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Theo đó, Nghị quyết quy định nội dung được ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí hoặc hỗ trợ một phần kinh phí và mức chi thực hiện các dự án phát triển sản xuất giống chủ lực quốc gia và giống khác theo Quyết định số 703/QĐ-TTg trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Việc đề nghị bổ sung cụm từ “do các cơ quan, đơn vị, tổ chức trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh quản lý” vào phạm vi điều chỉnh là không cần thiết, vì nội dung này không phải là yếu tố xác định phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết mà liên quan đến đối tượng áp dụng và tổ chức thực hiện. Đồng thời, đối tượng áp dụng của Nghị quyết đã được quy định cụ thể tại Điều 2; nguồn kinh phí thực hiện được quy định tại Điều 3. Do đó, phạm vi điều chỉnh của dự thảo đã xác định đầy đủ giới hạn về không gian áp dụng, đối tượng chịu sự điều chỉnh và không dẫn

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Thủ tướng Chính phủ tại thành phố Hồ Chí Minh do các cơ quan, đơn vị, tổ chức trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh quản lý”.	đến cách hiểu mở rộng đối với các dự án do cơ quan trung ương quản lý.
	Phòng Khoa học và Công nghệ tại Công văn số 296/KHCN ngày 16/6/2026	2. Điều chỉnh Điều 4. Nội dung ngân sách Thành phố đảm bảo kinh phí, hỗ trợ: “1. Đối với giống cây nông, lâm nghiệp, giống vật nuôi và giống thủy sản chủ lực quốc gia a) Ngân sách Thành phố Hồ Chí Minh đảm bảo tối đa 100% kinh phí thực hiện các dự án phát triển sản xuất giống do các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh quản lý và tổ chức thực hiện, căn cứ định mức kinh tế kỹ thuật và các văn bản có liên quan được cấp có thẩm quyền phê duyệt, gồm: - Nhập nội, mua bản quyền giống mới đối với những giống trong nước chưa có; - Bình tuyển cây đầu dòng, chọn lọc cây trội do các đơn vị thực hiện; - Chăm sóc vườn cây đầu dòng, rừng giống, vườn giống để cung cấp vật liệu nhân giống do các đơn vị thực hiện; - Nhập công nghệ sản xuất giống theo giá trị chuyên nhượng bản quyền, bao gồm cả chi phí thuê chuyên gia nước ngoài để tư vấn kỹ thuật, chuyển giao công nghệ và các chi phí khác có liên quan	<i>Đề xuất giữ nguyên dự thảo</i> Dự thảo Nghị quyết quy định tại Điều 4 theo hướng dẫn chiếu đến điểm 1.1 và điểm 1.2 khoản 1 Điều 5 Thông tư số 107/2021/TT-BTC để xác định nội dung được ngân sách Thành phố bảo đảm kinh phí hoặc hỗ trợ một phần kinh phí. Cách quy định này bảo đảm thống nhất với văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, tránh trùng lặp nội dung đã được quy định đầy đủ tại Thông tư và bảo đảm thuận lợi trong quá trình áp dụng khi văn bản của cơ quan có thẩm quyền được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế. Việc liệt kê lại toàn bộ các nội dung hỗ trợ như góp ý của đơn vị không làm thay đổi chính sách nhưng làm trùng lặp với quy định của Thông tư số 107/2021/TT-BTC, đồng thời không phù hợp với kỹ thuật xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. - Đối với đề xuất bổ sung cụm từ “do các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh quản lý và tổ chức thực hiện”, cơ quan soạn thảo nhận thấy không cần thiết. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng và nguồn

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		(nếu có); - Hoàn thiện công nghệ sản xuất giống đối với các công nghệ đã được cấp có thẩm quyền ban hành; - Đào tạo, tập huấn quy trình công nghệ nhân giống; - Kiểm soát chất lượng giống; - Kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình; tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Chương trình. b) Ngân sách Thành phố Hồ Chí Minh hỗ trợ một phần chi phí sản xuất giống thực hiện các dự án phát triển sản xuất giống do các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh quản lý và tổ chức thực hiện căn cứ định mức kinh tế kỹ thuật và các văn bản có liên quan được cấp có thẩm quyền phê duyệt, cụ thể như sau: - Đối với lĩnh vực trồng trọt: Hỗ trợ tối đa 50% chi phí sản xuất giống; sản xuất giống siêu nguyên chủng, giống bố mẹ dùng để sản xuất hạt lai F1; Hỗ trợ tối đa 30% chi phí sản xuất hạt lai F1, chi phí sản xuất cây giống từ vườn cây đầu dòng. - Đối với lĩnh vực chăn nuôi: Hỗ trợ tối đa 10% chi phí sản xuất giống bố mẹ.	kinh phí của Nghị quyết đã được quy định cụ thể tại Điều 1, Điều 2 và Điều 3 của dự thảo; do đó Điều 4 chỉ quy định nội dung được ngân sách Thành phố bảo đảm hoặc hỗ trợ kinh phí, không cần lặp lại các nội dung đã được quy định tại các điều trước. - Đối với đề xuất quy định mức hỗ trợ tối đa bằng giá trị tuyệt đối (đồng/dự án), cơ quan soạn thảo nhận thấy chưa có cơ sở pháp lý. Thông tư số 107/2021/TT-BTC quy định mức hỗ trợ theo tỷ lệ (%) và việc xác định kinh phí thực hiện được căn cứ trên định mức kinh tế kỹ thuật, đơn giá, chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu tài chính do cơ quan có thẩm quyền ban hành và quy mô từng dự án cụ thể. Việc bổ sung mức trần tuyệt đối đối với từng dự án sẽ làm phát sinh thêm điều kiện, giới hạn ngoài quy định của văn bản cấp trên, đồng thời không bảo đảm tính phù hợp đối với các lĩnh vực sản xuất giống có quy mô, tính chất và nhu cầu kinh phí rất khác nhau.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		- Đối với lĩnh vực lâm nghiệp: Hỗ trợ tối đa 50% chi phí sản xuất giống; Hỗ trợ tối đa 30% chi phí nhân giống cây lâm nghiệp bằng phương pháp nuôi cấy mô. - Đối với lĩnh vực thủy sản: Hỗ trợ tối đa 50% chi phí sản xuất giống. 2. Đối với giống cây nông, lâm nghiệp, giống vật nuôi và giống thủy sản khác: nội dung, tỷ lệ hỗ trợ bằng 70% mức đảm bảo kinh phí và hỗ trợ kinh phí quy định tương ứng tại khoản 1 Điều này.” Trong từng nội dung hỗ trợ, ngoài quy định tỷ lệ hỗ trợ cần xem xét quy định mức hỗ trợ tối đa bằng các giá trị tuyệt đối (Ví dụ không quá đồng/dự án).	
	Phòng Khoa học và Công nghệ tại Công văn số 296/KHCN ngày 16/6/2026	3. Điều chỉnh Điều 5. Nội dung chi, mức chi Bên cạnh phương án trình bày chi tiết nội dung chi, mức chi theo Dự thảo, đề nghị đơn vị soạn thảo xem xét phương án điều chỉnh như sau: Thực hiện theo quy định tại Điều 7, Thông tư số 107/2021/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Nội dung chi, mức chi thực hiện theo định mức, định mức kinh tế kỹ thuật, chế độ chi tiêu tài chính hiện hành do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành, đối với các nội dung Thành phố Hồ Chí Minh có văn bản quy định cụ thể thì áp	<i>Đề xuất giữ nguyên dự thảo</i> Điều 5 của dự thảo Nghị quyết được xây dựng trên cơ sở quy định tại Điều 7 Thông tư số 107/2021/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Theo đó, đối với các nội dung chi đã có định mức kinh tế kỹ thuật, chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu tài chính do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành thì thực hiện theo các quy định hiện hành; đối với các nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, dự thảo Nghị quyết quy định mức chi cụ thể theo đúng thẩm quyền

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		dụng theo quy định của Thành phố Hồ Chí Minh.	được giao tại khoản 2 Điều 7 Thông tư số 107/2021/TT-BTC và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của Thành phố. Việc chỉ dẫn chiếu chung đến Điều 7 Thông tư số 107/2021/TT-BTC như góp ý của đơn vị sẽ không thể hiện đầy đủ các mức chi thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân Thành phố, đồng thời không đáp ứng yêu cầu cụ thể hóa chính sách để làm căn cứ tổ chức thực hiện, lập dự toán, thanh quyết toán kinh phí và kiểm soát chi ngân sách.
	Phòng Khoa học và Công nghệ tại Công văn số 296/KHCN ngày 16/6/2026	4. Đối với nội dung phân cấp thực hiện hỗ trợ, đề nghị xem xét bổ sung: a) Ngân sách cấp thành phố hỗ trợ kinh phí cho các dự án, kế hoạch phát triển sản xuất giống do Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan chuyên môn khác cấp thành phố quản lý và tổ chức thực hiện. b) Ngân sách cấp xã hỗ trợ kinh phí cho các dự án, kế hoạch phát triển sản xuất giống do Ủy ban nhân cấp cấp xã hoặc cơ quan chuyên môn cấp huyện quản lý và tổ chức thực hiện.	<i>Đề xuất giữ nguyên dự thảo</i> Dự thảo Nghị quyết được xây dựng theo khoản 1 Điều 6 và Điều 7 Thông tư số 107/2021/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính, trong đó Hội đồng nhân dân cấp tỉnh được giao quy định về nội dung được ngân sách nhà nước bảo đảm hoặc hỗ trợ một phần kinh phí và nội dung chi, mức chi để thực hiện các dự án phát triển sản xuất giống. Thông tư số 107/2021/TT-BTC không giao Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định về phân cấp thực hiện hỗ trợ hoặc phân định trách nhiệm giữa các cấp ngân sách. Việc xác định cấp ngân sách thực hiện nhiệm vụ chi, cơ quan quản lý, tổ chức thực hiện dự án và phân cấp quản lý ngân sách được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			nước, các văn bản quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi của Hội đồng nhân dân Thành phố và các văn bản của Ủy ban nhân dân Thành phố về tổ chức thực hiện.
	Phòng Khoa học và Công nghệ tại Công văn số 296/KHCN ngày 16/6/2026	5. Đối với nội dung quy định về tổ chức thực hiện, đề nghị xem xét bổ sung: Ủy ban nhân dân Thành phố Căn cứ yêu cầu thực tiễn trong từng giai đoạn ban hành danh mục giống cây nông lâm nghiệp, giống vật nuôi và giống thủy sản khác của tỉnh và quy định quy mô dự án đối với từng lĩnh vực để hỗ trợ theo quy định của Nghị quyết này. (Theo quy định tại Khoản 2, Điều 6, Thông tư số 107/2021/TT-BTC).	<i>Đề xuất giữ nguyên dự thảo</i> Tại dự thảo đã quy định điều khoản về giao Ủy ban nhân dân Thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết sau khi được ban hành; do đó, sau khi Nghị quyết được ban hành, Sở Nông nghiệp và Môi trường sẽ tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy định hướng dẫn thực hiện nghị quyết cũng như quy định về phân cấp thẩm quyền phê duyệt đối với từng quy mô dự án, danh mục giống theo quy định. Đồng thời, tại khoản 2 Điều 6 Thông tư số 107/2021/TT-BTC đã giao thẩm quyền lựa chọn giống cây nông lâm nghiệp, giống vật nuôi và giống thủy sản khác của địa phương cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, do đó, nghị quyết không cần quy định lại nội dung này.
Điều 5	Ủy ban nhân dân Phường Thới Hòa tại Công văn số 1541/UBND-KT ngày 12/6/2026	- Tại điểm a khoản 1 Điều 5 về mức chi công lao động kỹ thuật được tính theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 23/2023/NQ-HĐND ngày 11 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Đề nghị Ban soạn thảo rà soát lại hiệu lực của Nghị quyết đến nay còn	<i>Tiếp thu ý kiến góp ý của Ủy ban nhân dân Phường Thới Hòa</i> Sở Nông nghiệp và Môi trường đã điều chỉnh lại quy định “Công lao động kỹ thuật được tính bằng 70% định mức chi thù lao cho chức danh “thành viên chính” tham gia nhiệm vụ khoa học và công nghệ quy định tại Nghị

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		phù hợp sau hợp nhất của 3 tỉnh thành hay không để làm cơ sở tính định mức cho đúng quy định. - Tại điểm c khoản 1 Điều 5 về mức chi công lao động phổ thông được tính bằng 50% công lao động kỹ thuật quy định tại điểm a khoản 1 Điều này: Đề nghị Ban soạn thảo rà soát lại Nghị quyết số 23/2023/NQ-HĐND như đã đề cập ở góp ý trên.	quyết số 24/2026/NQ-HĐND quy định nội dung, mức chi quản lý hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có sử dụng ngân sách Thành phố Hồ Chí Minh”.
	Sở Tài chính tại Công văn số 27024/STC-HCSN ngày 17/9/2026	Tại điểm a khoản 1 Điều 5 dự thảo Nghị quyết có nêu: “Điều 5. Mức chi đối với các nội dung chi theo Điều 7 Thông tư số 107/2021/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính <i>1. Hỗ trợ sản xuất giống: ngân sách Thành phố hỗ trợ chi phí nhân công và vật tư để sản xuất giống trên cơ sở định mức kinh tế kỹ thuật do Bộ Nông nghiệp và Môi trường, các Bộ ngành và Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành, trong đó đơn giá nhân công được xác định như sau:</i> <i>a) Công lao động kỹ thuật được tính bằng 70% định mức chi thù lao cho chức danh “thành viên chính” tham gia nhiệm vụ khoa học và công nghệ quy định tại Nghị quyết số 24/2026/NQ-HĐND quy định nội dung, mức chi quản lý hoạt động khoa học, công</i>	Tiếp thu ý kiến của Sở Tài chính Sở Nông nghiệp và Môi trường đã điều chỉnh và cập nhật, bổ sung theo điều khoản chi tiết tại Nghị quyết số 24/2025/NQ-HĐND ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố; cụ thể đã điều chỉnh tại dự thảo Nghị quyết như sau: “a) Công lao động kỹ thuật được tính bằng 70% định mức chi thù lao cho chức danh “thành viên chính” tham gia nhiệm vụ khoa học và công nghệ quy định tại Điều 8 Nghị quyết số 24/2026/NQ-HĐND quy định nội dung, mức chi quản lý hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có sử dụng ngân sách Thành phố Hồ Chí Minh”.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		nghệ và đổi mới sáng tạo; thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có sử dụng ngân sách Thành phố Hồ Chí Minh.” Tại điểm a khoản 1 Điều 7 “Nội dung chi, định mức chi” “a) Công lao động kỹ thuật được tính tối đa bằng 70% hệ số tiền công ngày cho chức danh “thành viên chính” thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 7 Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22 tháng 4 năm 2015 của liên Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước.” Ngày 19 tháng 5 năm 2024, Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (trước sắp xếp) ban hành Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐND quy định nội dung, mức chi được ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí hoặc hỗ trợ một phần kinh phí để thực hiện các dự án phát triển sản xuất giống chủ lực quốc gia và giống khác theo Quyết định số 703/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; trong đó, tại điểm a khoản 1 Điều	

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		5 có quy định: “a) Công lao động kỹ thuật được tính bằng 70% định mức chi thù lao cho chức danh “thành viên thực hiện chính” tham gia nhiệm vụ khoa học và công nghệ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 23/2023/NQ-HĐND ngày 11 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức chi lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.” Như vậy, tại điểm a khoản 1 Điều 5 dự thảo Nghị quyết, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã điều chỉnh cập nhật theo quy định hiện hành đối với Nghị quyết số 24/2026/NQ-HĐND ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố, tuy nhiên có lược bỏ nội dung so với Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐND (quy định tại điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 23/2023/NQ-HĐND). Đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường bổ sung thuyết minh cơ sở lược bỏ một phần nội dung chi so với quy định trước đây, đảm bảo thực hiện đúng quy định của pháp luật hiện hành.	
	Ủy ban nhân dân Phường Lái Thiêu tại	Trong Điểm a khoản 2 Điều 5:” tại Thông tư số 76/2018/TT-BTC ”, đề xuất	Đề xuất giữ nguyên dự thảo Do phù hợp với quy định tại điểm c khoản 1

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Công văn số 1365/CV-KTHT&ĐT ngày 25/6/2026	chỉnh lại tại Thông tư số 76/2018/TT-BTC ngày 17 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính. Trong Điểm b khoản 2 Điều 5: "tại Thông tư số 100/2025/TT-BTC" , đề xuất chỉnh lại Thông tư số 100/2025/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2025 của Bộ Tài chính.	Điều 68 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP: <i>"c) Đối với văn bản khác, khi viện dẫn lần đầu phải ghi tên loại văn bản; số, ký hiệu văn bản; tên cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản và tên gọi của văn bản. Đối với văn bản đã được sửa đổi, bổ sung thì ghi thêm sau tên gọi của văn bản cụm từ "được sửa đổi, bổ sung" và năm sửa đổi, bổ sung; trường hợp được sửa đổi, bổ sung nhiều lần thì ghi các năm sửa đổi, bổ sung. Khi viện dẫn tiếp theo, ghi tên loại, số, ký hiệu của văn bản".</i>
Điều 7	Ủy ban nhân dân Phường Lái Thiêu tại Công văn số 1365/CV-KTHT&ĐT ngày 25/6/2026	Nên có 1 khoản để giải quyết Các dự án đang triển khai và hưởng các chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐND ngày 19 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trước khi Nghị quyết này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục được hưởng các chính sách đã được phê duyet hoặc hưởng các chính sách theo Nghị quyết này cho đến kết thúc thời gian hỗ trợ của Nhà nước được ghi trong Quyết định phê duyet nếu đáp ứng được các điều kiện hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết này.	Đề xuất giữ nguyên dự thảo Từ khi Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐND được ban hành đến nay chưa được triển khai do chưa có đầy đủ cơ sở về định mức kinh tế kỹ thuật và các hướng dẫn liên quan, do đó, không phát sinh các dự án đang triển khai.
	Sở Tài chính tại Công văn số 27024/STC-HCSN ngày 17/9/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm rà soát toàn bộ nội dung dự thảo Nghị quyết, trường hợp có thay đổi nội dung, mức chi so với Nghị quyết số 05/2024/NQ-	Tiếp thu ý kiến của Sở Tài chính Sở Nông nghiệp và Môi trường đã dự thảo nghị quyết trên cơ sở kế thừa toàn bộ nội dung, mức chi tại Nghị quyết số 05/2024/NQ-

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		HĐND của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (trước sắp xếp), thuyết minh làm rõ cơ sở đề xuất điều chỉnh, đảm bảo thực hiện đúng quy định của pháp luật hiện hành.	HĐND và đảm bảo phù hợp với quy định tại Thông tư số 107/2021/TT-BTC. Trong đó, chỉ cập nhật lại các văn bản quy định nội dung, mức chi theo quy định hiện hành.

CÁC ĐƠN VỊ THỐNG NHẤT VỚI DỰ THẢO (65/74)

- Ủy ban nhân dân phường:
- + Bến Cát tại Công văn số 4961/UBND-KT ngày 22 tháng 6 năm 2026;
- + Bình Hòa tại Công văn số 1250/UBND-KT ngày 17 tháng 6 năm 2026;
- + Thới An tại Công văn số 3348/UBND-KTHTĐT ngày 12 tháng 6 năm 2026;
- + Tân Hải tại Công văn số 1707/UBND-KTHTĐT ngày 29 tháng 6 năm 2026;
- + Chánh Hiệp tại Công văn số 1272/UBND-KT ngày 19 tháng 6 năm 2026;
- + Tam Long tại Công văn số 6037/UB-KTHT&ĐT ngày 26 tháng 5 năm 2026;
- + Phú Lợi tại Công văn số 2858/UBND-VP ngày 22 tháng 6 năm 2026;
- + Tăng Nhơn Phú tại Công văn số 2152/UBND-KTHTĐT ngày 15 tháng 6 năm 2026;
- + Tân Hiệp tại Công văn số 1986/UBND-KTTH ngày 16 tháng 6 năm 2026;
- + Dĩ An tại Công văn số 1617/UBND-KT ngày 29 tháng 6 năm 2026;
- + An Phú Đông tại Công văn số 1683/UBND-KTHTĐT ngày 17 tháng 6 năm 2026;
- + Chánh Phú Hòa tại Công văn số 954/UBND-KT ngày 23 tháng 6 năm 2026;
- + Tân Thành tại Công văn số 2585/UBND-KTHT&ĐT ngày 15 tháng 6 năm 2026;
- + Long Phước tại Công văn số 2452/UBND-KTHTĐT ngày 12 tháng 6 năm 2026;
- + Tây Nam tại Công văn số 1939/UBND-KT ngày 12 tháng 6 năm 2026;
- + Phước Thắng tại Công văn số 3367/UBND-VP ngày 15 tháng 6 năm 2026;
- + Rạch Dừa tại Công văn số 2390/UBND-KTHT&ĐT ngày 15 tháng 6 năm 2026;
- + An phú tại Công văn số 1225/UBND-KT ngày 15 tháng 6 năm 2026;
- + Long Hương tại Công văn số 3781/UBND-TTCUDVC ngày 22 tháng 6 năm 2026;
- + Tân Đông Hiệp tại Công văn số 1600/UBND-KTHTĐT ngày 23 tháng 6 năm 2026;
- + Bà Rịa tại Công văn số 2655/UBND-VP ngày 22 tháng 6 năm 2026;
- + Trung Mỹ Tây tại Công văn số 2822/UBND-KTHTĐT ngày 18 tháng 6 năm 2026;

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		+ Vĩnh Tân tại Công văn số 1048/UBND-KT ngày 18 tháng 6 năm 2026; + Thủ Dầu Một tại Công văn số 1678/UBND-VP ngày 17 tháng 6 năm 2026; + Tam Thắng tại Công văn số 2618/UBND-KTHTĐT ngày 17 tháng 6 năm 2026; + Thuận An tại Công văn số 1986/UBND-KT ngày 15 tháng 6 năm 2026; + Long Trường tại Công văn số 1226/UBND-KTHTĐT ngày 15 tháng 6 năm 2026; + Tân Uyên tại Công văn số 3175/UBND-KTTH ngày 29 tháng 6 năm 2026; + Thủ Đức tại Công văn số 1815/UBND-KTHTĐT ngày 08 tháng 7 năm 2026. + Đồng Hòa tại Công văn số 2551/UBND-KT ngày 15 tháng 7 năm 2026. - Ủy ban nhân dân xã: + Bình Giã tại Công văn số 1136/UBND-KT ngày 17 tháng 6 năm 2026; + An Nhơn Tây tại Công văn số 1735/UBND-KT ngày 19 tháng 6 năm 2026; + Xuyên Mộc tại Công văn số 2383/UBND-PKT ngày 17 tháng 6 năm 2026; + Long Hải tại Công văn số 5501/UBND ngày 12 tháng 6 năm 2026; + Phước Hải tại Công văn số 4949/UBND-PKT ngày 24 tháng 6 năm 2026; + Long Điền tại Công văn số 4596/UBND-KT ngày 22 tháng 6 năm 2026; + Long Sơn tại Công văn số 2380/UBND-KT ngày 26 tháng 6 năm 2026; + Bàu Bàng tại Công văn số 1759/UBND-KT ngày 30 tháng 6 năm 2026; + Tân Nhựt tại Công văn số 1962/UBND ngày 11 tháng 6 năm 2026; + Châu Đức tại Công văn số 1681/UBND-KT ngày 15 tháng 6 năm 2026; + Ngãi Giao tại Công văn số 2039/UBND-KT ngày 22 tháng 6 năm 2026; + Phước Hòa tại Công văn số 1765/UBND ngày 12 tháng 6 năm 2026; + Thanh An tại Công văn số 1682/UBND-KT ngày 24 tháng 6 năm 2026; + Nhà Bè tại Công văn số 587/PKT ngày 11 tháng 6 năm 2026; + Xuân Sơn tại Công văn số 2592/UBND-KT ngày 15 tháng 6 năm 2026; + Trừ Văn Thố tại Công văn số 930/UBND-KT ngày 15 tháng 6 năm 2026; + Xuân Thới Sơn tại Công văn số 2674/UBND-KT ngày 23 tháng 6 năm 2026; + Thái Mỹ tại Công văn số 3193/UBND ngày 22 tháng 6 năm 2026; + Hóc Môn tại Công văn số 3813/UBND-KT ngày 16 tháng 6 năm 2026;	

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		+ Bầu Lâm tại Công văn số 2505/UBND-KT ngày 17 tháng 6 năm 2026; + Dầu Tiếng tại Công văn số 859/UBND-KT ngày 17 tháng 6 năm 2026; + Bình Châu tại Công văn số 2411/UBND-KT ngày 17 tháng 6 năm 2026; + Bắc Tân Uyên tại Công văn số 1440/UBND-KTTH ngày 16 tháng 6 năm 2026; + Hòa Hiệp tại Công văn số 2472/UBND-PKT ngày 17 tháng 6 năm 2026; + Thường Tân tại Công văn số 1174/UBND-KTTH ngày 01 tháng 7 năm 2026; + Bình Mỹ tại Công văn số 3190/UBND-KT ngày 17 tháng 6 năm 2026; + Bà Điểm tại Công văn số 3316/UBND-KT ngày 25 tháng 6 năm 2026; + Đông Thạnh tại Công văn số 3676/UBND-KT ngày 30 tháng 6 năm 2026; + Củ Chi tại Công văn số 3025/UBND-KT ngày 30 tháng 6 năm 2026; - Ủy ban nhân dân Đăkphu Côn Đảo tại Công văn số 2781/UBND-KT ngày 14 tháng 7 năm 2026. - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam TP.HCM tại Công văn số 1292/MTTQ-BTT ngày 19 tháng 6 năm 2026; - Hội Nông dân Thành phố tại Công văn số 482-CV/HND ngày 19 tháng 6 năm 2026; - Trung tâm Công nghệ sinh học tại Công văn số 420/CNSH-QLKHĐT ngày 19 tháng 6 năm 2026; - Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tại Công văn số 1497/CCBVTV-TT ngày 19 tháng 6 năm 2026; - Chi cục Phát triển nông thôn tại Công văn số 498/CCPTNT-CS ngày 17 tháng 6 năm 2026; - Chi cục Chăn nuôi và Thú y tại Công văn số 1142/CCCNTY-QLCN ngày 19 tháng 6 năm 2026.	
CÁC ĐƠN VỊ KHÔNG CÓ PHẦN HỒI XEM NHƯ THỐNG NHẤT (51/125)			
- Sở Nội vụ. - Ủy ban nhân dân phường: Tân Thới Hiệp, Hiệp Bình, Tam Bình, Linh Xuân, Long Bình, Phước Long, Bình Trưng, Cát Lái, Tân Tạo, Thuận Giao, Bình Dương, Hòa Lợi, Phú An, Long Nguyên, Tân Khánh, Bình Cơ, Vũng Tàu, Phú Mỹ, Tân Phước, Đông Hưng Thuận. - Ủy ban nhân dân xã: Long Phước, Nghĩa Thành, Châu Pha, Phú Giáo, Hưng Long, Hiệp Phước, Hòa Hội, Phước Thành, Nhuận Đức, Phú Hòa Đông, Tân An Hội, Bình Chánh, Vĩnh Lộc, Tân Vĩnh Lộc, Bình Lợi, Bình Hưng, Bình Khánh, An Thới Đông, Cần Giờ, Minh Thạnh, Long Hòa, An Long, Hồ Tràm, Đất đỏ, Kim Long. - Các Phòng, Ban, Đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Phòng Pháp chế, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Chi cục Kiểm Lâm, Ban Quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng.			

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG